

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA VIỄN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/DS - ST

Ngày 27/06/2024.

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Xuân Tường

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hà Xuân Ninh.
- Ông Hoàng Quốc Trị.

- Thư ký phiên tòa: ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn.

Ngày 27 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST - DS ngày 10 tháng 05 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST - DS ngày 28 tháng 05 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị **Đinh Thị H** - sinh năm 1987.

Nơi cư trú: **xóm M, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.**

2. Bị đơn: chị **Phạm Thị H1** - sinh năm 1991.

Nơi cư trú: **thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.**

(Có mặt tại phiên tòa: chị **H**; vắng mặt: chị **H1**).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/12/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị **Đinh Thị H** trình bày: xuất phát từ mối quan hệ bạn bè ngày 01/07/2023 tôi có cho chị **Phạm Thị H1** - sinh năm 1991, trú tại: **thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** vay 60.000.000đ hai bên có viết giấy vay nợ với mức lãi suất 1,5%/tháng, thời hạn vay 03 tháng, trả lãi vào ngày 25 hàng tháng. Ngày 25/07/2023 trả trước 10.000.000đ tiền gốc, đến ngày 25/9/2023 sẽ trả hết số tiền

50.000.000đ tiền gốc và tiền lãi. Nhưng từ đó cho đến nay chị **H1** chưa trả tiền gốc và lãi. Tại phiên tòa hôm nay tôi đề nghị Tòa án giải quyết buộc chị **Phạm Thị H1** phải trả cho tôi 60.000.000đ tiền gốc tiền lãi tôi không đề nghị **H1** phải trả.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và đã nhiều lần tổng đạt trực tiếp các loại văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng chị **H1** vẫn vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn chị **Phạm Thị H1** có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại: **thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình**. Vì vậy việc Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn áp dụng Điều 26; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do chính đáng dù đã được triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: ngày 01/07/2023 chị **Đinh Thị H** và chị **Phạm Thị H1** thỏa thuận với nhau chị **H** cho chị **H1** vay 60.000.000đ để làm ăn, thời hạn vay 03 tháng với mức lãi xuất 1,5%/tháng, thời gian trả tiền gốc chia làm hai đợt. Đợt 1: ngày 25/07/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc đến, đợt hai: ngày 29/07/2023 trả 50.000.000đ tiền gốc và lãi, nhưng suốt từ thời gian từ đó cho đến nay chị **H1** không trả tiền gốc và tiền lãi cho chị **H** theo giấy vay nợ, mặc dù chị **H** nhiều lần yêu cầu chị **H1** trả nợ, nhưng chị **H1** cứ khất lần không trả. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý vụ án yêu cầu chị **H1** phải nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị **Đinh Thị H** và các tài liệu chứng cứ kèm theo nhưng chị **H1** không nộp văn bản cũng như các tài liệu chứng cứ kèm theo và vắng mặt trong các buổi làm việc tại Tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Về phía nguyên đơn, chị **H** xuất trình giấy vay nợ bản gốc và đơn đề nghị ngày 13/10/2023. Do đó căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và phía nguyên đơn xuất trình, Hội đồng xét xử nhận thấy việc chị **Đinh Thị H** khởi kiện đề nghị Tòa giải quyết buộc chị **Phạm Thị H1** phải trả 60.000.000đ tiền gốc không yêu cầu chị **H1** phải trả lãi có căn cứ cần được chấp nhận.

Về án phí: chị **Phạm Thị H1** phải nộp theo quy định của pháp luật. Trả lại cho chị **Đinh Thị H** 1.500.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463; 466; 357; 468 Bộ luật dân sự; Điều 26; 35; 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Đinh Thị H**, buộc chị **Phạm Thị H1** phải trả cho chị **H** 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

- Chị **Phạm Thị H1** phải nộp 3.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Trả lại cho chị **Đinh Thị H** 1.500.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Viễn theo Biên lai thu phí số 0000923 ngày 23/02/2024.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Gia Viễn;
- Chi cục THADS H. Gia Viễn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Xuân Tường

